

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	391.19	↑ 7.31	1.90%
KLGD (triệu ck)	34.86	↑ 9.73	38.70%
GTGD (tỷ đồng)	484.80	↑ 65.88	15.73%
Tổng cung (triệu ck)	93.86	↑ 26.64	39.63%
Tổng cầu (triệu ck)	41.94	↑ 14.02	50.20%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.83	↓ -0.97	-34.62%
KL bán (triệu ck)	4.37	↑ 0.38	9.57%
Giá trị mua (tỷ đồng)	61.60	↓ -71.74	-53.80%
Giá trị bán (tỷ đồng)	101.16	↓ -49.43	-32.82%

Nhận định thị trường:

Mặt bằng giá cổ phiếu đã tương đối rẻ, kinh tế vĩ mô đang dần ổn định cùng sự phục hồi mạnh mẽ của thị trường chứng khoán thế giới tuần qua đã khiến tâm lý giới đầu tư trong nước có sự chuyển biến từ mức ổn định sang trạng thái tích cực. Chỉ số hai sàn đã tăng mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần sau một thời gian dao động tích lũy tại vùng hỗ trợ mạnh. VN-Index tăng 1,9% lên mức 391,19 điểm còn HNX-Index tăng mạnh tới 2,9%, vượt qua kháng cự ngắn 62,5 điểm và xác nhận tín hiệu đảo chiều kỹ thuật. Thanh khoản khớp lệnh toàn thị trường cũng cải thiện mạnh, đạt 71,8 triệu đơn vị và tăng 73% so với thanh khoản phiên trước đó.

Các công cụ kỹ thuật đều thể hiện tín hiệu tích cực (BUY SIGNAL) trong ngắn hạn. Chỉ số VN-Index vừa hoàn thiện mô hình hai đáy nhỏ (mô hình đảo chiều ngắn hạn) với phiên tăng breakout kèm theo sự xác nhận từ thanh khoản khớp lệnh. Đối với HNX, chỉ số sàn này đã có khoảng thời gian tích lũy khá lâu tại vùng 60 điểm và phiên break out hôm nay chính thức giúp HNX-Index thoát khỏi trạng thái dao động hẹp.

Tín hiệu tích cực xuất hiện trên hầu hết các công cụ kỹ thuật, cho thấy khả năng thị trường có thể tiếp tục tăng trong ngắn hạn nếu không có yếu tố nào mang tính chất đột biến tác động tiêu cực tới tâm lý nhà đầu tư. Nhà đầu tư giữ tiền mặt có thể tiếp tục tham gia một phần tiền vào thị trường. Nên ưu tiên giải ngân vào những mã đã có sẵn trong danh mục, hoặc các cổ phiếu tương đối tốt về mặt cơ bản nhưng phải hết sức thận trọng và cần xác định rõ rủi ro nếu giải ngân vào nhóm các cổ phiếu “siêu rẻ” với thị giá chỉ dưới mức 2000 đồng/cp. Trong trường hợp thị trường tiếp tục tăng mạnh thì ngưỡng kháng cự 400 điểm của VN-index có khả năng sẽ sớm được kiểm chứng. Tương ứng với sàn Hà Nội, ngưỡng 66 điểm đang là kháng cự mạnh gần nhất và cũng là đường kháng cự xu thế giảm trung hạn. Tín hiệu tích cực về xu thế thị trường sẽ chính thức xuất hiện nếu chỉ số hai sàn tăng vượt qua được các ngưỡng kháng cự này.

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

HNX:

Nhận định thị trường:

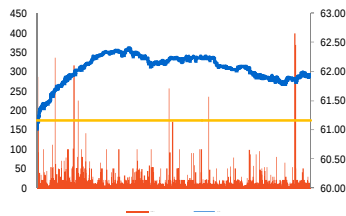
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	63.47	↑ 1.79	2.90%
KLGD (triệu ck)	43.13	↑ 19.39	81.71%
GTGD (tỷ đồng)	391.34	↑ 177.29	82.82%
Tổng cung (triệu ck)	44.34	↑ 7.17	19.28%
Tổng cầu (triệu ck)	65.87	↑ 22.77	52.83%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.45	↑ 0.39	627.38%
KL bán (triệu ck)	1.02	↑ 0.87	581.56%
Giá trị mua (tỷ đồng)	3.27	↑ 2.73	500.93%
Giá trị bán (tỷ đồng)	11.35	↑ 10.07	782.29%



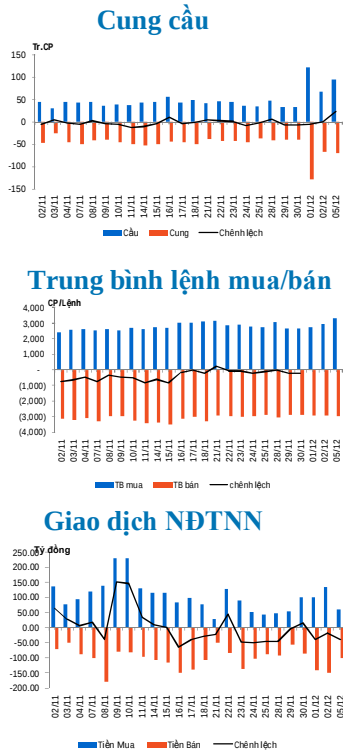
Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong ngày



Sau một tuần dao động hẹp tích lũy quanh ngưỡng hỗ trợ 60 điểm, chỉ số HNX-Index bật tăng mạnh phiên hôm nay kèm theo thanh khoản tăng mạnh trở lại và chính thức thoát khỏi trạng thái dao động. Các công cụ kỹ thuật đều thể hiện tín hiệu tích cực. Chỉ báo MFI cho tín hiệu mua vào khi tăng mạnh và vượt khỏi vùng Quá Bán. Chỉ báo dòng tiền này thể hiện việc dòng tiền tham gia vào thị trường đang gia tăng. Sự phân kỳ của công cụ RSI cũng cho thấy yếu tố tích lũy xảy ra ở vùng 60 điểm khi mặt bằng giá đã khá rẻ khiến nguồn cung cạn kiệt.

HNX-Index đã thoát khỏi trạng thái dao động hẹp. Sự tích cực xuất hiện trên hầu hết các công cụ kỹ thuật, cho thấy HNX-index có khả năng tiếp tục tăng trong ngắn hạn nếu không có yếu tố nào khiến dòng tiền thoát mạnh khỏi thị trường. Nhà đầu tư có thể tiếp tục tham gia một phần tiền vào thị trường cho mục tiêu ngắn hạn. Nhà đầu tư dài hạn vẫn nên tiếp tục mua vào để tích lũy dần danh mục của mình. Trong trường hợp thị trường tiếp tục tăng, HNX-Index sẽ gặp kháng cự mạnh ở vùng 66 điểm, đồng thời cũng là ngưỡng chuyển giao xu thế trung hạn. Nếu vượt qua ngưỡng này thì tín hiệu tích cực về mặt xu hướng sẽ xuất hiện khi HNX-Index chính thức phá vỡ xu thế giảm trung hạn.

HSX:**HNX:**

www.psi.vn | research@psi.vn

Báo cáo của PSI có thể tìm thấy trên website của chúng tôi

Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

Tiếp nối đà phục hồi ở phiên cuối tuần, nhờ sự hỗ trợ của BVH, VIC và một số bluechips khác. VN-Index tăng 1.94 điểm, tức 0.51% lên mức 385.82 điểm ở khớp lệnh thứ nhất. Đà hồi phục của thị trường tiếp tục được củng cố với số lượng cổ phiếu tăng giá tiếp tục chiếm áp đảo trong đợt khớp lệnh liên tục, đến 9h30, VN-Index tăng 3.03 điểm, tức khoảng 0.79% tạm chốt tại 386.91 điểm. Mức tăng được hỗ trợ khá mạnh nhờ BVH và VIC đều tăng trên 3%, các mã khác như ITA, SSI, OGC, PVF... tăng kịch trần. VN-Index khép lại đợt khớp lệnh thứ 2 với mức tăng 7.16 điểm, tương ứng 1.87% lên mức 391.04 điểm vào cuối phiên, HOSE có 220 mã tăng giá, trong đó 131 mã tăng kịch trần, khiến VN-Index có một phiên tăng mạnh với 7.31 điểm, tương ứng 1.9%, đóng cửa ở mức cao nhất phiên là 391.19 điểm.

Toàn sàn có gần 35 triệu đơn vị chuyển nhượng, tương ứng 494.4 tỷ đồng, trong đó 3.33 triệu cổ phiếu thỏa thuận, trị giá 75 tỷ đồng.

Diễn biến thị trường Hà Nội:

Giao dịch tại HNX diễn ra khá sôi động, trong đợt mở cửa, nhờ sự hỗ trợ của hơn 100 mã tăng giá, trong đó có nhiều mã chủ chốt như KLS, VCG, VND, PVX, SHB, SCR... giúp HNX-Index bật tăng khoảng 0.65 điểm, tức hơn 1% lên mức 62.31 điểm. Sang đợt khớp lệnh liên tục, lượng khớp lệnh tăng mạnh hơn với khoảng 8.5 triệu cổ phiếu, tương đương 74.13 tỷ đồng, KLS, PVX, VND, VCG đều có lượng giao dịch đạt đến hàng triệu, đến 9h30, mức tăng của HNX-Index đạt 0.5 điểm, tương ứng 0.81% tạm chốt tại 62.18 điểm. Chốt đợt 2, HNX-Index tăng khá mạnh với 1.61 điểm, tương ứng 2.61% lên 63.29 điểm. Thị trường được lực cầu rất mạnh hỗ trợ, với 220 mã tăng giá, trong đó 133 mã tăng kịch trần. Về cuối phiên, mức tăng còn mạnh mẽ hơn, chỉ số này bật đến 2.9%, tức 1.79 điểm và chốt tại 63.47 điểm.

Thanh khoản ở sàn HNX tăng trưởng mạnh mẽ hơn với 43.12 triệu cổ phiếu, trị giá 391.34 tỷ đồng, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 3.28 triệu đơn vị, tương đương 26.8 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 22 cổ phiếu tăng giá, 2 cổ phiếu đứng giá và 2 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVG (tăng 6,98%), PVX (tăng 6,98%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PSG (giảm 2,00%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 4,35% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 8,97 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 05/12:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,400	100	↑ 5.88	0.47	15.88	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	2,900	52,800	→ 0.00	0.27	22.31	HNX
3	PFL	CTCP Dầu khí Đồng Đô	5,000	204,100	↑ 6.38	0.29	0.49	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	24,900	620,700	↑ 6.87	1.45	52.94	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	11,400	212,100	↑ 6.54	0.94	49.57	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	3,600	-	→ 0.00	0.33	N/A	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	4,900	29,600	↓ -2.00	0.45	3.68	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,300	99,000	↑ 4.88	0.43	0.64	HNX
9	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	14,700	349,700	↑ 6.52	0.88	6.71	HNX
10	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,200	236,200	↑ 6.67	1.96	8.06	HNX
11	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,800	1,022,800	↑ 6.98	0.88	6.97	HNX
12	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	17,600	130,500	↑ 3.53	0.75	22.56	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,500	18,200	↑ 6.56	0.62	1.74	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	13,800	73,700	↑ 5.34	1.17	5.19	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	9,200	3,070,300	↑ 6.98	0.41	1.49	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	30,000	480,270	↑ 2.74	1.79	4.85	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,300	306,550	↑ 4.24	1.10	6.72	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	31,100	1,310	↓ -1.58	2.10	9.35	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5,300	49,030	↑ 12.77	0.47	3.66	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	36,300	117,580	↑ 0.55	2.80	13.91	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	9,500	727,210	↑ 4.40	0.84	11.36	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,800	677,220	↑ 2.70	0.49	29.98	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	5,500	63,410	↑ 3.77	0.47	1.25	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,600	265,620	↑ 4.11	0.69	8.62	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,500	106,840	↑ 4.40	0.86	N/A	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,300	60,280	↑ 3.92	0.53	N/A	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3,800	-	→ 0.00	0.38	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phot phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu Á	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Việt Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tắc và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	16,500	17,300	4.85	33,662,194
HAG	23,000	24,100	4.78	26,499,170
FPT	49,300	50,000	1.42	21,158,803
REE	11,400	11,800	3.51	17,080,233
STB	13,900	13,700	-1.44	15,804,453

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,100	10,800	6.93	68,683
VND	10,200	10,900	6.86	34,052
VCG	10,300	11,000	6.80	32,074
PVX	8,600	9,200	6.98	27,897
BVS	13,200	14,100	6.82	15,828

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PTL	4,700	5,300	600	12.77
VKP	1,100	1,200	100	9.09
VSG	1,700	1,800	100	5.88
BAS	1,900	2,000	100	5.26
KMR	4,000	4,200	200	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CSC	10,000	10,700	700	7.00
DZM	14,300	15,300	1,000	6.99
PVG	12,900	13,800	900	6.98
PHH	4,300	4,600	300	6.98
PVX	8,600	9,200	600	6.98

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SAV	16,300	15,500	-800	-4.91
PDR	18,400	17,500	-900	-4.89
NHS	33,000	31,400	-1,600	-4.85
PDN	22,800	21,700	-1,100	-4.82
DXG	10,400	9,900	-500	-4.81

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
LHC	23,000	21,400	-1,600	-6.96
VC6	7,200	6,700	-500	-6.94
BSC	10,200	9,500	-700	-6.86
SPP	27,800	25,900	-1,900	-6.83
TLT	8,900	8,300	-600	-6.74

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	18,574	VIC	19,990
VIC	16,302	HAG	9,779
DPM	4,012	MSN	8,257
KDC	3,110	DPM	5,318
BVH	1,965	SSI	4,388

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VND	707	VCG	10,430
VGS	639	PGS	498
SDH	266	PVI	240
THV	253	VE9	52
S96	250	ACB	48

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339